

Bản án số 27/2019/HSST
Ngày: 23/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhưng
2. Ông Phạm Thanh Tương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Lĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình V**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 30/7/1997, tại xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Đình L, sinh năm: 1974; Con bà: Trần Thị N, sinh năm: 1974; Vợ: Nguyễn Thái N, sinh năm 1997, Con: có 01 đứa, sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Đình V bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/5/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1942; Nơi cư trú: Thôn H, xã B(Đã chết)

- Đại diện cho gia đình người bị hại: Ông Phạm Hồng K, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Bà Hồng Thị T, sinh năm 1952; Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/01/2019, Nguyễn Đình V (sinh năm 1997) trú tại Thôn N, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu đen trắng, biển kiểm soát 38K1-479.30 (xe đăng ký mang tên Nguyễn Đình V) đi trên đường kinh tế quốc phòng Phong Khang theo hướng từ xã T lên Ủy Ban nhân dân xã B (hướng từ Nam ra Bắc), khi đi đến địa phận Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh thì V nhìn thấy phía trước xe của mình khoảng 30 mét có một chiếc xe đạp do ông Phạm Văn L (sinh năm 1942) trú tại Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đang điều khiển đi cùng chiều với V, lúc này V điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên phải theo chiều của mình với tốc độ khoảng 30km đến 40km/h. Khi V điều khiển xe lên cách xe của ông A khoảng 3 mét để vượt thì xe đạp do ông A điều khiển cũng bắt đầu chớm chuyển hướng đầu xe sang trái để rẽ vào nhà, lúc này V phanh xe lại nhưng do khoảng cách quá gần nên phần cánh ướm bên phải xe mô tô của V đã va chạm với phần mép ngoài bên trái yên xe đạp của ông A làm cả người và xe ngã xuống đường. Ông A và V được người dân đưa đi cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên ông A đã chết trên đường đi cấp cứu, hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định xảy ra trên đường kinh tế quốc phòng Phong Khang đoạn đi qua Thôn H (xóm 5), xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, đường rộng 7,5 mét (không có vạch kẻ phân chia làn đường)

Trên sơ đồ hiện trường đánh số các dấu vết như sau: (1) vết cày đường; (2) người bị thương (Nguyễn Đình V); (3) xe mô tô; (4) xe đạp; (5) nạn nhân Phạm Văn L

Lấy mép đường phía Bắc nhà anh Tô Quang H ở xóm 5, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh làm mốc cố định, lấy mép đường bên phải hướng từ UBND xã B đi xã T (hướng từ Bắc vào Nam) làm trục cố định.

Đo vuông góc với trục cố định qua mốc cố định theo hướng từ Nam ra Bắc 4,4 mét là điểm đầu vết cày đường được đánh số thứ tự (1), vết cày đường dài 5,7 mét, rộng 0,15 mét. Đo từ điểm đầu vết cày đường vào trục cố định là 3,7 mét; đo từ điểm cuối vết cày đường vào trục cố định là 3,2 mét.

Đo từ điểm đầu vết cày đường số (1) theo hướng từ Nam ra Bắc 3,1 mét là tâm đỉnh đầu người bị thương (Nguyễn Đình V) được đánh số thứ tự (2), người bị thương nằm sấp xuống mặt đường, đầu quay về hướng Nam, chân quay về hướng Bắc, đo từ tâm đỉnh đầu người bị thương vào trục cố định là 4,3 mét. Đo từ gót chân bên phải người bị thương vào trục cố định là 2,9 mét.

Đo từ gót chân bên phải người bị thương theo hướng từ Nam ra Bắc 1,3 mét là tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 38K1- 479.30, xe mô tô nằm ngả nghiêng bên phải, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô vào trục cố định là 2,1 mét, đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô vào trục cố định là 4,5 mét.

Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô theo hướng từ Nam ra Bắc 1,6 mét là tâm trục bánh trước xe đạp, xe đạp nằm ngả nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông, đo từ tâm trục bánh trước xe đạp vào trục cố định là 2,0 mét, đo từ tâm trục bánh sau xe đạp vào trục cố định là 4,1 mét.

Đo từ tâm trục bánh trước xe đạp theo hướng từ Nam ra Bắc 1,1 mét là tâm gót chân bên phải của nạn nhân Phạm Văn L. Nạn nhân nằm ngửa, đầu quay về hướng Bắc, chân quay về hướng Nam. Đo từ tâm đỉnh đầu nạn nhân vào trục cố định là 2,1 mét, đo từ tâm gót chân bên phải vào trục cố định là 1,8 mét.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tử thi được xác định là ông Phạm Văn L, giới tính Nam, sinh ngày 02/01/1942

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng cằm có khối sưng nề, kích thước 3cm x 3cm; vùng gò má trái sưng nề, bầm tím, xương hàm trên bên trái bị gãy vỡ, vùng thân mình không thấy dấu vết tổn thương, vùng tứ chi không thấy dấu vết tổn thương.

Tại bản kết luận số 06/KLGD ngày 05/02/2019 của Trung tâm giám định pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phạm Văn L là đa chấn thương, chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe đạp: Chấn bụn phía trước bị móp méo theo hướng từ trái sang phải, bàn đạp bên trái bị cong gập, cần bàn đạp bên phải bị cong theo chiều từ phải sang trái. Hộp bảo vệ xích bị xô lệch theo hướng từ phải sang trái, mép ngoài bên trái yên xe có vết mài mòn nhựa theo chiều từ sau ra trước kích thước 6cm x 4cm, cao cách mặt đất 87cm. Vành bánh sau xe đạp bị méo mó biến dạng.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 38K1-479.30: Mép ngoài phía trước cánh yếm bên phải có vết trầy xước theo hướng từ trước ra sau, từ trái

sang phải, kích thước 3,5cm x 11cm, cao cách mặt đất 87cm, bề mặt có dính chất bẩn màu đen.

Tại bánh trước xe mô tô có một chiếc tấm (nam hoa) bị cong theo hướng ngược chiều chuyển động tiến của xe, giá đỡ chân người lái bên phải bị cong vênh theo hướng từ trước ra sau, giàn nhựa ốp đèn xi nhan phía trước bên phải bị gãy vỡ, cụm đèn pha chiếu sáng phía trước bị bung khỏi các chốt định vị ban đầu.

Tại bản kết luận giám định số 79/KL-PC09 ngày 26/03/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 38K1 - 479.30 và xe đạp có va chạm với nhau, Cánh ướm bên phải xe mô tô biển kiểm soát 38K1 - 479.30 với mép ngoài bên trái yên xe đạp là vị trí va chạm giữa hai phương tiện. Hai phương tiện va chạm cùng chiều với nhau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/HĐĐG ngày 29/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kỳ Anh kết luận giá trị thiệt hại của chiếc xe đạp tại thời điểm định giá là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng)

Bị cáo Nguyễn Đình V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT- VKSKA ngày 31 tháng 7 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đình V từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc Nguyễn Đình V phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: *Bị cáo xét thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Vậy mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người làm chứng, sơ đồ biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, biên bản định giá tài sản cùng các tài liệu có tại hồ sơ có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/01/2019 Nguyễn Đình V không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38K1- 479.30 đi trên đường kinh tế quốc phòng Phong Khang hướng từ xã T lên Ủy ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, khi đi đến địa phận Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh do không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền phía trước và vượt xe không đảm bảo an toàn nên mặt ngoài cánh yếm bên phải xe của V đã va chạm với phần yên xe bên trái phía sau xe đạp của ông Phạm Văn L đang đi cùng chiều phía trước làm cho ông A bị ngã xuống đường chấn thương sọ não và chết trên đường đi cấp cứu, chiếc xe đạp của ông A bị thiệt hại 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Trong vụ án này V thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý.

Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn chết người của Nguyễn Đình V đã vi phạm Khoản 9 Điều 8 và Khoản 1 Điều 12, Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về Nguyễn Đình V.

Hành vi của Nguyễn Đình V đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy việc truy tố và xét xử Nguyễn Đình V về tội danh và điều khoản nói trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Nguyễn Đình V không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38K1- 479.30 không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đi liền phía trước và vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến gây ra tai nạn giao thông làm ông Phạm Văn L bị chết, thể hiện ý thức chủ quan, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, nên cần phải được xử lý nghiêm

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

Cũng cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

[4].Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại chủ sở hữu 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen trắng, biển kiểm soát 38K1- 479.30, số khung JA39E0879751, số máy 3911KY023709, xe đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA màu đen, xe đã qua sử dụng, nên toà miễn xét.

[5].Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Đình V và gia đình người bị hại đã thoả thuận bị cáo Nguyễn Đình V phải bồi thường cho gia đình người bị hại 65.000.000đ, bị cáo Nguyễn Đình V đã bồi thường được 41.000.000đ. Còn lại 24.000.000đ thì gia đình người bị hại và bị cáo Nguyễn Đình V thoả thuận với nhau sẽ đền bù vào trước ngày 25/12/2019 (âm lịch), không yêu cầu toà giải quyết, nên toà miễn xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm a Khoản 2 Điều 260, Điểm b, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Đình V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt Nguyễn Đình V 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Về án phí: Xử buộc Nguyễn Đình V phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- Chi cục THA dân sự
- Cơ quan THAHS CAH. Kỳ Anh;
- Những người TGGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập- Tự do- Hạnh phúc</u> <i>Kỳ Anh, ngày 23 tháng 8 năm 2019</i>
--	---

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhung

2. Ông Phạm Thanh Tương

Căn cứ vào Điều 299, 326 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 23/8/2019, tại phòng nghị án. Hội đồng xét xử tiến hành nghị án vụ án: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đối với bị cáo Nguyễn Đình V.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết vụ án như sau:

1. Về tội danh: Xét xử Nguyễn Đình V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Biểu quyết 3/3

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đình V 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Biểu quyết 3/3

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội X xử buộc Nguyễn Đình V phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Biểu quyết 3/3

Biên bản lập xong đã được đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây:

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa